

SỞ TƯ PHÁP
TỈNH BÀ RỊA
VŨNG TÀU

Digitally signed by SỞ TƯ PHÁP
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
DN: c=VN, st=Bà Rịa-Vũng Tàu,
l=Tp.Bà Rịa, cn=SỞ TƯ PHÁP TỈNH
BÀ RỊA VŨNG TÀU,
o.9.2342.19200300.100.1.1=MST:35
00287275
Date: 2016.04.07 14:13:52 +07'00'

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

61C

Số: /2006/QĐ-UBND
4373

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 ;
Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch 02/2004/TTLT/BKHĐT-BNV, ngày 01/6/2004 về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư ở địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 949 /TTr-SNV, ngày 10 tháng 11 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Quy chế gồm 04 chương, 12 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Nơi nhận: *VN*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ địa phương II);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website Chính phủ;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo BR – VT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



TRẦN MINH SANH

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4378 /2006/QĐ-UBND ngày 28 / 11 /2006
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư, bao gồm các lĩnh vực:

Tham mưu, tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và kiến nghị, đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ chính thức ODA, đấu thầu, đăng ký kinh doanh trong phạm vi địa phương; về các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo sự quy định của pháp luật.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra chuyên môn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Trình Ủy Ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định, Chỉ thị về quản lý các lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp quản lý về các lĩnh vực kế hoạch và đầu tư cho Ủy ban nhân dân các huyện, Thị xã, Thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và các Sở, ban, ngành của tỉnh theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định phân cấp đó.

2.3. Tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kế hoạch và đầu tư ở địa phương; trong đó có chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước trên địa bàn tỉnh và những vấn đề có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, sử dụng các nguồn lực để phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

2.4. Về quy hoạch và kế hoạch:

2.4.1. Chủ trì tổng hợp và trình UBND Tỉnh quy hoạch tổng thể, kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và hàng năm, bố trí kế hoạch vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương; các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh; trong đó có cân đối tích lũy và tiêu dùng, cân đối vốn đầu tư phát triển, cân đối tài chính.

Công bố và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh sau khi đã được phê duyệt theo quy định.

2.4.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều hoà, phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.4.3. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2.4.4. Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng quy hoạch kế hoạch phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh đã được phê duyệt.

2.4.5. Thẩm định các quy hoạch, kế hoạch của các Sở, ban, ngành và quy hoạch, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2.4.6. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán ngân sách tỉnh và phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.4.7. Chủ trì phối hợp với Sở tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ vốn đầu tư, danh mục các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách tỉnh theo quy chế quản lý đầu tư.

2.5. Về đầu tư trong nước và nước ngoài:

2.5.1. Trình và chịu trách nhiệm về nội dung văn bản đã trình trước Ủy ban nhân dân tỉnh về danh mục các dự án đầu tư trong nước, các dự án thu hút vốn đầu tư nước ngoài cho từng kỳ kế hoạch và điều chỉnh trong trường hợp cần thiết.

2.5.2. Trình và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tổng mức vốn đầu tư của toàn tỉnh; về bố trí cơ cấu vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, bố trí danh mục dự án đầu tư và mức vốn cho từng dự án thuộc ngân sách nhà nước do địa phương quản lý; tổng mức hỗ trợ tín dụng nhà nước hàng năm, vốn góp cổ phần và liên doanh của nhà nước; tổng hợp phương án, quản lý việc phân bổ vốn đầu tư và vốn sự nghiệp của các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác do tỉnh quản lý trên địa bàn.

2.5.3. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành có liên quan giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư của các dự án xây dựng cơ bản, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án khác do tỉnh quản lý.

2.5.4. Thẩm định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Cấp giấy phép ưu đãi đầu tư cho các dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh theo phân cấp.

2.5.5. Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, hướng dẫn thủ tục đầu tư và cấp phép đầu tư thuộc thẩm quyền.

2.6. Về quản lý vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ:

2.6.1. Là cơ quan đầu mối vận động, thu hút, điều phối quản lý vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ của tỉnh; hướng dẫn các Sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ; tổng hợp các danh mục các chương trình dự án sử dụng vốn ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.6.2. Chủ trì, theo dõi và đánh giá thực hiện các chương trình dự án ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ, làm đầu mối xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những vấn đề vướng mắc giữa Sở Tài Chính với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA và các nguồn viện trợ phi Chính phủ có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành, cấp huyện và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút sử dụng ODA và các nguồn viện trợ Phi Chính phủ.

2.7. Về quản lý đấu thầu:

2.7.1. Chủ trì, thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả đấu thầu các dự án hoặc gói thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.7.2. Hướng dẫn, theo dõi, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu và tổng hợp tình hình thực hiện các dự án đã được phê duyệt và tình hình thực hiện đấu thầu.

2.8. Về quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất:

2.8.1. Chủ trì phối hợp các Sở, ban, ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch tổng thể các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2.8.2. Phối hợp với Sở Công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp, cụm tiểu thủ công nghiệp và các cơ chế quản lý đối với các cụm công nghiệp, cụm tiểu thủ công nghiệp phù hợp với tình hình phát triển thực tế của địa phương.

2.9. Về doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh và kinh tế hợp tác xã:

2.9.1. Chủ trì phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới phát triển doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đối với việc sắp xếp doanh

ng nghiệp nhà nước và phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh.

2.9.2. Làm đầu mối thẩm định và chịu trách nhiệm về các Đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; tổng hợp tình hình sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước và tình hình phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

2.9.3. Tổ chức thực hiện đăng ký kinh doanh cho các đối tượng trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Sở; hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký kinh doanh cho cơ quan chuyên môn quản lý về kế hoạch và đầu tư cấp huyện; phối hợp với các ngành kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các phạm vi sau đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp tại địa phương; thu thập, lưu trữ và quản lý thông tin về đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2.9.4. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách phát triển kinh tế hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

2.10. Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

2.11. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện công tác nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp dịch vụ công thuộc Sở.

2.12. Thanh tra kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

2.13. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.14. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc quyền quản lý của Sở và phát triển nguồn nhân lực ngành kế hoạch và đầu tư ở địa phương.

2.15. Quản lý tài chính, tài sản được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.16. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

3.1. Lãnh đạo Sở

Sở Kế hoạch và Đầu tư có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Hội đồng nhân dân tỉnh khi được yêu cầu.

Các Phó Giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định và theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ. Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3.2. Cơ cấu tổ chức của Sở:

Cơ cấu tổ chức của Sở gồm:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Kế hoạch phát triển các ngành Kinh tế;
- Phòng Kế hoạch phát triển các ngành Văn hóa xã hội và Đào tạo;
- Phòng Hợp tác Đầu tư nước ngoài;
- Phòng Đăng ký kinh doanh;
- Phòng Quản lý và Giám sát đầu tư Xây dựng cơ bản;

Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp.

Việc thành lập, giải thể, bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định căn cứ vào đặc điểm, tình hình, yêu cầu và nhiệm vụ cụ thể về công tác kế hoạch và đầu tư tại địa phương theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Nội vụ.

Việc thành lập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ dựa trên nguyên tắc bảo đảm bao quát đầy đủ các lĩnh vực công tác của Sở và đáp ứng yêu cầu thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao; Chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, tổ chức phải rõ ràng, không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của các phòng và tổ chức khác thuộc Sở.

Điều 4. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 5. Biên chế của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Biên chế của Sở Kế hoạch và Đầu tư do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính của tỉnh được giao hàng năm theo đề

ngợi của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ.

Giám đốc Sở bố trí, sử dụng cán bộ công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và ngạch công chức theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chế độ tiền lương của công chức, viên chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng theo ngạch, bậc lương công chức, viên chức hành chính sự nghiệp theo quy định của pháp luật

Điều 6. Chế độ làm việc

Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc theo chế độ thủ trưởng.

Khi thực hiện các công việc do Giám đốc Sở phân công, các Phó Giám đốc được sử dụng quyền hạn của Giám đốc để giải quyết công việc. Tuy nhiên, không được giải quyết công việc vượt quá thẩm quyền do Giám đốc Sở phân công.

Giúp việc cho Giám đốc Sở có Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Văn phòng có Chánh Văn phòng, giúp việc cho Chánh Văn phòng có Phó Chánh Văn phòng; Thanh tra Sở có Chánh thanh tra, giúp việc cho Chánh Thanh tra có Phó Chánh Thanh tra; Mỗi phòng có Trưởng phòng, giúp việc Trưởng phòng có Phó trưởng phòng. Việc bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Chánh, Phó Chánh Văn phòng; Chánh, Phó Chánh Thanh tra; Trưởng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp hiện hành về quản lý cán bộ.

Chương III CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư

7.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là tổ chức quản lý Nhà nước thuộc hệ thống tổ chức Nhà nước từ Trung ương đến địa phương của ngành kế hoạch và đầu tư, Sở chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tình hình hoạt động của ngành theo định kỳ và yêu cầu đột xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đề xuất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đào tạo cán bộ làm công tác kế hoạch và đầu tư của tỉnh. Tham dự và đề xuất các ngành, các địa phương cử cán bộ tham dự các lớp học do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức.

Điều 8. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

8.1. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân Tỉnh giao. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện các mệnh lệnh hành chính; Kịp thời báo cáo, xin ý kiến về những khó khăn, vướng mắc trong khi thi hành các mệnh lệnh hành chính, không để xảy ra tình trạng không thi

hành, thi hành không nghiêm túc các mệnh lệnh hành chính hoặc né tránh, dùn đẩy trách nhiệm thuộc thẩm quyền của Sở lên Ủy ban nhân dân Tỉnh.

8.2. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao, có những vấn đề gì còn chồng chéo cần điều chỉnh, bổ sung thuộc chức năng quản lý Nhà nước giữa các Sở và các ngành liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ động đề xuất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định hoặc lập thủ tục để Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Chính phủ xem xét, quyết định nếu thuộc thẩm quyền của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Chính phủ.

8.3. Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên theo định kỳ, các báo cáo chuyên đề, đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác của Sở.

Điều 9. Đối với các Sở, ngành

9.1. Là mối quan hệ cùng cấp, phối hợp thực hiện thuộc những quy định quản lý Nhà nước của mỗi Sở, ngành trên tinh thần hợp tác nhằm phục vụ sự phát triển chung của Tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan để thực hiện những nội dung công việc thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư nhưng đòi hỏi phải có sự phối hợp liên ngành. Nếu có Sở, ngành liên quan không thống nhất được thì Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

9.2. Các Sở, ngành phải thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo thường kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, 5 năm hoặc đột xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với chương trình phát triển kinh tế xã hội chung của toàn tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh thực hiện những quy định quản lý Nhà nước thuộc thẩm quyền của mình đối với các Sở, ngành khác và ngược lại theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao của mỗi Sở.

Điều 10. Đối với các Ủy ban nhân dân cấp huyện

10.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm kết hợp với Ủy ban nhân dân các huyện xây dựng chương trình qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở từng huyện theo kế hoạch hàng năm và 5 năm...phù hợp với chương trình phát triển kinh tế xã hội chung của toàn tỉnh; đồng thời thông báo cho Ủy ban nhân dân các huyện về các chủ trương chính sách, quy định của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh về những lĩnh vực có liên quan đến ngành để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện những quy định đó trên địa bàn.

10.2. Các phòng Tài chính - Kế hoạch trực thuộc UBND các huyện có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo địa phương báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình hoạt động trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư trên địa bàn mình gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung. Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh về chuyên môn, nghiệp vụ trong việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan đến ngành.

TRẦN MINH SANH



CHỦ TỊCH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Điều 12. Căn cứ các nội dung được quy định tại Quy chế này, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm ban hành quy định về chế độ làm việc và môi trường làm việc của phòng và các đơn vị trực thuộc Sở và các quy định nội bộ khác theo đúng quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề gì phát sinh cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thì Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định. *KVM*

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các mối quan hệ khác

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giữ mối quan hệ phối hợp công tác với Tỉnh ủy, thường trực Tỉnh ủy, thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh, các đoàn thể nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn và kiểm tra theo chức năng quản lý Nhà nước trên địa bàn những lĩnh vực có liên quan đến ngành đối với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh; Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung quản lý Nhà nước và chấp hành chế độ thông tin, báo cáo theo qui định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.